

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định
thay thế Nghị định số
164/2016/NĐ-CP ngày
24/12/2016 của Chính phủ về
phí Bảo vệ môi trường đối với
khai thác khoáng sản

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 13623/BTC-CST ngày 30/11/2021 của Bộ Tài chính về xin ý kiến về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 164/2016/NĐ-CP; sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Bình Định thống nhất với nội dung của dự thảo và tham gia thêm một số ý kiến như sau:

1. Tại khoản 4 Điều 7 của dự thảo quy định “Trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản chính và khoáng sản đi kèm ... người nộp phí phải xác định số lượng khoáng sản nguyên khai đối với khoáng sản chính và khoáng sản đi kèm để làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản”. Tuy nhiên, để quy định trên được rõ ràng, dễ hiểu và đảm bảo tính thống nhất khi áp dụng thực hiện, Ban soạn thảo nên làm rõ nội dung “khoáng sản nguyên khai đối với khoáng sản chính và khoáng sản đi kèm” là khoáng sản nguyên khai đối với khoáng sản chính và khoáng sản nguyên khai đối với khoáng sản đi kèm hay khoáng sản nguyên khai đối với khoáng sản chính và khoáng sản đi kèm.

2. Tại Điều 9 dự thảo:

- Điểm a khoản 1 quy định: “Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất để ban hành Nghị quyết về mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định này. Chậm nhất đến ngày tháng năm 2022, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương”.

Ban soạn thảo đã quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất để ban hành Nghị quyết thì căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương sẽ có quy định thời gian cụ thể, vì vậy đề nghị lược bỏ “Chậm nhất đến ngày tháng năm 2022, Hội đồng nhân dân

cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương”.

- Khoản 3:

+ Đề nghị bổ sung tiêu đề “3. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường địa phương có trách nhiệm:” cho phù hợp với khoản 1 và khoản 2 Điều này.

+ Tại khoản 3 quy định “Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin do cơ quan Thuế chuyển đến, cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chuyển thông tin cho cơ quan Thuế để xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế”. Theo quy định này, trong thời hạn 07 ngày làm việc, cơ quan Tài nguyên và Môi trường phải đối chiếu số lượng đất đá bốc xúc thải ra và số lượng quặng khoáng sản nguyên khai thực tế khai thác tại từng mỏ do người nộp phí kê khai với dữ liệu đã có tại cơ quan Tài nguyên và Môi trường, xem có thống nhất, phù hợp với nhau không. Tuy nhiên, dự thảo quy định thời hạn 07 ngày làm việc là quá ngắn, rất khó đảm bảo thời gian để thực hiện việc đối chiếu, xác minh thông tin tại từng mỏ. Do đó, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc tăng thời hạn nêu trên để đảm bảo tính khả thi khi áp dụng thực hiện.

Ngoài ra, Ban soạn thảo nên quy định giải thích từ ngữ đối với cụm từ “quặng khoáng sản nguyên khai” tại điểm e khoản 2 và khoản 3 Điều 9 trong dự thảo Nghị định vì Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản chỉ giải thích từ ngữ đối với cụm từ “ khoáng sản nguyên khai”.

3. Một số vấn đề khác liên quan đến kỹ thuật trình bày văn bản (viết tắt, viết hoa) đề nghị Ban soạn thảo kiểm tra, rà soát để hoàn chỉnh.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Chính sách thuế - BTC;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục thuế tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K10, K17

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh